

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: /UBND-KT

V/v chấp thuận địa điểm tiếp nhận
chất nạo vét từ công trình thuộc
Tiểu dự án 2.2: Nâng cấp cơ sở hạ
tầng chống chịu khí hậu và chuyển
đổi tổng hợp vùng Đồng Tháp Mười
thuộc dự án MERIT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Xây dựng, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân các xã: Hưng Thạnh, Tân Phước 3, Châu Thành, An Phước, Phú Cường, Trường Xuân, Tháp Mười và Đốc Binh Kiều.
- Ban Quản lý trung ương các Dự án Thủy lợi.

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 3693/SXD-KCHTXD ngày 29/4/2026 về việc đề xuất chấp thuận địa điểm tiếp nhận chất nạo vét từ công trình thuộc Tiểu dự án 2.2: Nâng cấp cơ sở hạ tầng chống chịu khí hậu và chuyển đổi tổng hợp vùng Đồng Tháp Mười thuộc dự án MERIT; Công văn số 309/CPO-WB11 ngày 02/4/2026 của Ban Quản lý trung ương các Dự án Thủy lợi về việc chấp thuận vị trí bãi chứa chất nạo vét trên bờ của Tiểu dự án 2.2: Nâng cấp cơ sở hạ tầng chống chịu khí hậu và chuyển đổi tổng hợp vùng Đồng Tháp Mười thuộc dự án MERIT.

Căn cứ Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận việc tiếp nhận và đổ vật chất nạo vét từ công trình thuộc Tiểu dự án: Nâng cấp cơ sở hạ tầng chống chịu khí hậu và chuyển đổi tổng hợp vùng Đồng Tháp Mười thuộc dự án MERIT vào 19 bãi chứa có tổng diện tích 695.321 m², tổng khối lượng chứa dự kiến là 1.986.651 m³, là các khu đất công do Ủy ban nhân dân các xã: Hưng Thạnh, Tân Phước 3, Châu Thành, An Phước, Phú Cường, Trường Xuân, Tháp Mười và Đốc Binh Kiều quản lý, cụ thể như sau:

- Công trình nạo vét tuyến kênh Phước Xuyên: 13 bãi chứa, tổng diện tích khoảng 511.740 m², sức chứa khoảng 1.623.046 m³;
- Công trình nạo vét tuyến kênh Chợ Bung: 06 bãi chứa, tổng diện tích khoảng 183.581 m², sức chứa khoảng 363.605 m³.

(Kèm theo Bảng chi tiết các bãi chứa tại Phụ lục)

Tổng sức chứa đáp ứng nhu cầu tiếp nhận khoảng 1.986.651 m³ vật chất nạo vét của công trình.

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị liên quan rà soát khối lượng tiếp nhận, không vượt quá sức chứa của khu vực; kiểm tra việc bảo đảm an toàn công trình, không ảnh hưởng đến các khu vực lân cận và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Yêu cầu Ban Quản lý trung ương các Dự án Thủy lợi và các đơn vị có liên quan thực hiện các trách nhiệm sau:

- Thực hiện rà soát, gia cố hệ thống đê bao khu vực tiếp nhận chất nạo vét đảm bảo an toàn trước khi tiến hành đổ vật chất nạo vét, đảm bảo cao trình tiếp nhận vật chất nạo vét không được vượt quá cao trình đê; có cam kết và chịu trách nhiệm thực hiện các công trình bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, không gây ô nhiễm môi trường khu vực đổ vật chất nạo vét (lắp đặt đầy đủ các cảnh báo nguy hiểm, giăng dây cảnh báo rào chắn công trình tại khu vực tiếp nhận vật chất nạo vét, bố trí nhân viên trực bảo vệ, bố trí đèn chiếu sáng vào buổi tối,...).

- Đảm bảo vật chất nạo vét không chứa chất ô nhiễm vượt ngưỡng cho phép của các quy chuẩn liên quan.

- Cam kết ngừng ngay hoạt động, tiến hành khắc phục và đền bù thiệt hại cho các đối tượng, khu vực bị ảnh hưởng nếu để xảy ra sự cố môi trường trong quá trình đổ thải, tiếp nhận và sử dụng vật chất nạo vét.

- Nghiêm cấm các tổ chức cá nhân lợi dụng việc đổ chất nạo vét này để chôn lấp các loại chất thải khác, đặc biệt là rác thải, chất thải nguy hại. Trường hợp các cơ quan chức năng phát hiện hành vi vi phạm thì chủ dự án nạo vét và các đơn vị có liên quan phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Sau khi kết thúc dự án, Ban Quản lý trung ương các Dự án Thủy lợi có trách nhiệm tổ chức bàn giao cho Ủy ban nhân dân các xã để quản lý khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét và có biện pháp lưu giữ chất nạo vét đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

3. Yêu cầu Ban Quản lý trung ương các Dự án Thủy lợi và các đơn vị có liên quan thực hiện đúng các quy định về đất đai, môi trường và các quy định pháp luật liên quan trong quá trình thi công, tiếp nhận chất nạo vét; báo cáo Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các xã có địa điểm đổ chất nạo vét trước khi bắt đầu và kết thúc quá trình đổ, tiếp nhận chất nạo vét từ dự án nạo vét nêu trên.

Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các xã Hưng Thạnh, Tân Phước 3, Châu Thành, An Phước, Phú Cường, Trường Xuân, Tháp Mười và Đốc Binh Kiều thực hiện giám sát việc tiếp nhận chất nạo vét nêu trên, xử lý các vấn đề phát sinh và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GVi.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phước Thiện

PHỤ LỤC
THÔNG TIN CHI TIẾT CÁC BÃI CHỨA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Công văn số /UBND-KT ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	XÃ	TÊN BÃI CHỨA	THÔNG TIN	GHI CHÚ
I	Kênh Phước Xuyên			
1	An Phước - tỉnh Đồng Tháp	Bãi chứa khu đất công xã An Phước	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 01 tờ bản đồ số 57. - Địa chỉ: ấp Hoàng Việt, xã An Phước tỉnh Đồng Tháp. - Diện tích: 53.248 m ² . - Trữ lượng: 84.314,79m ³ . - Hiện trạng sử dụng: đất công quy hoạch thương mại dịch vụ.	
		Bãi chứa đất công bến xe Tân Phước	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 32 tờ bản đồ số 57. - Địa chỉ: ấp Hoàng Việt, xã An Phước tỉnh Đồng Tháp. - Diện tích: 23.085 m ² . - Trữ lượng: 31.374,39m ³ . - Hiện trạng sử dụng: đất công làm bến xe Tân Phước.	
2	Phú Cường - tỉnh Đồng Tháp	Bãi chứa phía sau TTVH xã Hòa Bình	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 93. - Địa chỉ: ấp 3, xã Phú Cường. - Diện tích: 10.594,9 m ² . - Trữ lượng: 13.952,5 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trồng.	
		Khu đất dự kiến xây dựng bãi rác xã Hòa Bình	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 390. - Địa chỉ: ấp 4, xã Phú Cường. - Diện tích: 26.097,3 m ² . - Trữ lượng: 65.936 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất quy hoạch làm bãi rác nhưng để trống.	
3	Trường Xuân - tỉnh Đồng Tháp	Khu lầy đất san lấp mặt bằng (SLMN) Cụm dân cư Trung tâm xã	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 10 tờ bản đồ số 90. - Địa chỉ: Ấp 1 xã Trường Xuân. - Diện tích: 53.330,4 m ² . - Trữ lượng: 335.356 m ³ . - Hiện trạng sử dụng: đất trống do	

STT	XÃ	TÊN BÃI CHỨA	THÔNG TIN	GHI CHÚ
		Thanh Lợi	nhà nước quản lý.	
		Hàm lấy đất SLMB Cụm dân cư, Khu dân cư Trung tâm (KDCTT) xã Trường Xuân	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 34 tờ bản đồ số 2. - Địa chỉ: Ấp 6B, xã Trường Xuân. - Diện tích: 58.941 m ² . - Trữ lượng: 272.532,5 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trồng do nhà nước quản lý.	
		Hàm lấy đất SLMB KDCTT - kênh K27	- Hình Thức sử dụng: đất công. - Thửa số 46 tờ bản đồ số 3. - Địa chỉ: Ấp 5B, xã Trường Xuân. - Diện Tích: 128.533,8 m ² . - Trữ lượng: 382.383 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trồng do nhà nước quản lý.	
4	Tháp Mười - tỉnh Đông Tháp	Hàm lấy đất SLMB khu HCDC xã Mỹ Hòa	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 468, 448 tờ bản đồ số 98. - Địa chỉ: Ấp Mỹ Hòa 2, xã Tháp Mười. - Diệntích: 40.214 m ² . - Trữ lượng: 91.500 m ³ . Hiện trạng sử dụng: Ao đất công.	
		Kênh sáng thời (đổi diện UBND huyện cũ)	- Hình thức sử dụng: đất công. - thửa số 1474 tờ bản đồ số 01. - Địa chỉ: Ấp Mỹ An 3, xã Tháp Mười. - Diện tích: 14.558 m ² . - Trữ lượng: 30.300 m ³ . Hiện trạng sử dụng: Ao đất công.	
		Kênh sáng thời (đổi diện Công ty TNHH Tỷ Thạc)	- Hình thức sử dụng: đất công. - thửa số 1110 tờ bản đồ số 01. - Địa chỉ: Ấp Mỹ An 1, xã Tháp Mười. - Diện tích: 10.000 m ² . - Trữ lượng: 23.957,46 m ³ . Hiện trạng sử dụng: Ao đất công.	
		Bãi đất công hồ Sông Quê	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa đất số 18 tờ bản đồ số 136. - Địa chỉ: Ấp Mỹ Hòa 1, xã Tháp Mười. - Diện tích: 39.645 m ² .	

STT	XÃ	TÊN BÃI CHỨA	THÔNG TIN	GHI CHÚ
			- Trữ lượng: 42.240 m ³ . Hiện trạng sử dụng: Ao đất công.	
		Bãi chứa đất công cấp đường bờ đông kênh Ông Đồi	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 55 tờ bản đồ số 86 và thửa số 385 tờ bản đồ số 85. - Địa chỉ: Ấp Mỹ An 1, xã Tháp Mười. - Diện tích: 5.039 m ² . - Trữ lượng: 5000 m ³ . Hiện trạng sử dụng: kênh Nội đồng đã cạn bỏ trống không sử dụng.	Bãi dự phòng
5	Đốc Bình Kiều - tỉnh Đồng Tháp	Hầm lầy đất SLMB CDC Gò Tháp mở rộng	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 419 tờ bản đồ số 92. - Địa chỉ: Ấp Gò Tháp, xã Đốc Bình Kiều. - Diện tích: 48.344 m ² . - Trữ lượng: 244.200 m ³ . Hiện trạng sử dụng: ao đất công bỏ trống	
Tổng cộng kênh Phước Xuyên			- Diện tích 511.740 m²; - Sức chứa 1.623.046 m³.	
II	Kênh Chợ Bưng			
1	Hưng Thạnh - tỉnh Đồng Tháp	Bãi chứa đất công xã Hưng Thạnh cấp DH45 và DH42	- Hình thức sử dụng: đất công. - Thửa số 95 và thửa số 856 tờ bản đồ số HDC1. - Địa chỉ: Ấp Hưng Điền xã Hưng Thạnh. - Diện tích: 18.000 m ² . - Trữ lượng: 55.952,81 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trống do nhà nước quản lý	
2	Tân Phước 3 - tỉnh Đồng Tháp	Bãi đất công gần UBND xã Tân Phước 3	- Hình thức sử dụng: đất công. - Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Phước 3. - Diện tích: 50.000 m ² . - Trữ lượng: 37.047,81 m ³ . Hiện trạng sử dụng: Đất trống do nhà nước quản lý.	
		Bãi đất công phía Đông UBND xã Tân Phước 3	- Hình thức sử dụng: đất công. - Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Phước 3. - Diện tích: 70.000 m ² . - Trữ lượng: 186.389,3 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trống do	

STT	XÃ	TÊN BÃI CHỨA	THÔNG TIN	GHI CHÚ
			nhà nước quản lý quy hoạch làm chợ.	
		Bãi chứa Ấp 1, xã Tân Phước 3	- Hình thức sử dụng: đất công. - Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Phước 3. - Diện tích: 25.000 m ² . - Trữ lượng: 70.890,24 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trống do nhà nước quản lý.	
		Bãi đất công gần Nhà Văn hóa xã Tân Phước 3	- Hình thức sử dụng: đất công. - Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Phước 3. - Diện tích: 20.000 m ² . - Trữ lượng: 10.590,38 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trống do nhà nước quản lý.	
3	Châu Thành - tỉnh Đồng Tháp	Bãi chứa đất công xã Long An cũ	- Hình thức sử dụng: đất công. - Địa chỉ: Long Thới, xã Châu Thành. - Diện tích: 645 m ² . - Trữ lượng: 2.734,5 m ³ . Hiện trạng sử dụng: đất trống do nhà nước quản lý.	
Tổng cộng kênh Chợ Bưng			- Diện tích: 183.581m²; - Sức chứa: 363.605 m³.	